



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

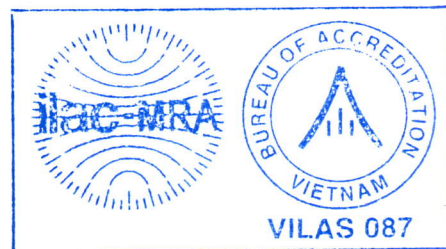
48 Hai Bà Trưng - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: 84.4.38252791 - Fax: 84.4.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
Certificate of Analysis
CHUẨN PHÒNG THÍ NGHIỆM

Số: 47/ 2016

KHIÊM THỰC
(*Semen Euryales*)



SKS: CV 0116 059.01

Hạt của quả chín đã phơi, sấy khô của cây Khiêm thực (*Euryales ferox* Salisb.), họ Súng (Nymphaeaceae).

I. Mục đích sử dụng: Dược liệu chuẩn phòng thí nghiệm Khiêm thực (SKS: CV0116 059.01) được sử dụng trong các phép thử soi bột, định tính.

II. Mô tả:

Vỏ hạt màu đỏ nâu, một đầu màu trắng vàng, chiếm độ 1/3 hạt, có vết lõm là rốn hạt dạng điểm. Khi bỏ vỏ lụa hạt sẽ có màu trắng, chất tương đối cứng. Mặt gãy màu trắng, chất bột. Không mùi, vị nhạt.

III. Kết quả phân tích: Tiến hành song song với dược liệu chuẩn Khiêm thực (SKS:121421-201303; Nguồn gốc: Trung Quốc) theo tiêu chuẩn số: TC/TQKT-ĐD/059.01

- | | |
|----------------------------------|---|
| 1. Bột | : Đúng |
| 2. Định tính | : Trên sắc ký đồ, dung dịch thử cho vết có cùng màu sắc và cùng giá trị R_f với vết thu được từ dung dịch đối chiếu Khiêm thực. |
| Phương pháp SKLM | |
| 3. Độ ẩm: Phương pháp sấy | : 6,1% |
| 4. Tạp chất | : Không đáng kể. |
| 5. Tro toàn phần | : Đạt (0,7%) |

IV. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng

V. Bảo quản: Nhiệt độ $25^{\circ}\text{C} \pm 5^{\circ}\text{C}$, độ ẩm $\leq 75\%$.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra (năm)	Kiểm tra lần sau (năm)	Phụ trách khoa (ký)
12/2016	12/2017	<i>Ngaz</i>
12/2017	12/2018	<i>Ngaz</i>
12/2018	12/2019	<i>Ngaz</i>
12/2019	12/2020	<i>Ngaz</i>
12/2020	12/2021	<i>Ngaz</i>
12/2021	12/2022	<i>Ngaz</i>
12/2022	12/2023	<i>Ngaz</i>
12/2023	12/2024	<i>Ngaz</i>
12/2024	12/2025	<i>Ngaz</i>
12/2025	12/2027	<i>Ngaz</i>

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2016

VIỆN TRƯỞNG


PHÓ VIỆN TRƯỞNG
Trần Việt Hùng